TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TUY ĐỨC** **TỈNH ĐẮK NÔNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Bản án số: **55**/2024/HS-ST Ngày: 07- 11 - 2024	

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TUY ĐỨC, TỈNH ĐẮK NÔNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Văn Phiếm.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phạm Thiên Viết và bà Phan Thị Kim Loan.

- Thư ký phiên tòa: Bà Huỳnh Nguyễn Thảo Trang - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tuy Đức, tỉnh Đắk Nông.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Đức, tỉnh Đắk Nông tham gia phiên tòa: Ông Lê Minh Giáp - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 11 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tuy Đức, tỉnh Đắk Nông xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 54/2024/TLST-HS ngày 08 tháng 10 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 54/2024/QĐXXST-HS ngày 24 tháng 10 năm 2024 đối với bị cáo:

Võ Cao N; sinh năm: 2001, tại tỉnh Đắk Nông; nơi cư trú: Thôn M, xã Q, huyện TĐ, tỉnh Đắk Nông; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ văn hóa: 4/12; giới tính: Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Võ Văn H1 (đã chết) và bà Nguyễn Thị H; sinh năm 1968; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 23/4/2024 sau đó chuyển tạm giam đến nay - có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà Nguyễn Thị H; sinh năm 1968.

Địa chỉ: Thôn M, xã Q, huyện TĐ, tỉnh Đắk Nông; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào ngày 22/4/2024, do có nhu cầu sử dụng ma túy nên Võ Cao N, sinh năm 2001, trú tại Thôn M, xã Q, huyện TĐ, tỉnh Đắk Nông đến khu vực bến xe huyện Đắk R'lấp mua của người đàn ông (không xác định được nhân thân, lai lịch) 01 gói ma túy với giá 300.000 đồng, được đựng trong 01 gói nhựa màu trắng - cam được hàn kín hai đầu. Sau khi mua được ma túy, N mang đến khu vực đồi thông thuộc Thôn M, xã Q, huyện TĐ lấy ra sử dụng một ít, phần còn lại N mang về nhà cất giấu nhằm mục đích sử dụng dần. Đến khoảng 12 giờ 30 phút ngày 23/4/2024, đối tượng tên T2 (không xác định được nhân thân, lai lịch là người quen của N) gọi điện thoại cho N qua ứng dụng Messenger hỏi N là còn ma túy không, thì N nói hết rồi. Lúc này, T2 nói với N kiếm cho một ít ma túy để sử dụng, thì N nói để xem rồi kiếm

cho. Do thời gian trước T2 đã cho N ma túy để sử dụng và N vẫn còn ma túy mua vào ngày 22/4/2024 chưa sử dụng hết, nên N có ý định cho T2 một phần trong gói ma túy trên. Sau đó, N gọi điện thoại cho T2 hỏi đang ở đâu để N cho một ít ma túy để sử dụng, thì được T2 thông báo là đang ở khu vực xã Quảng Tân. Sau đó, N lấy gói ma túy trên bỏ vào vỏ bao thuốc lá, nhãn hiệu WAR HORSE cất giấu vào túi áo rồi điều khiển chiếc xe môtô biển kiểm soát 48K1-XX.XXX chạy về hướng bon Ja Lú, xã Quảng Tân. Trên đường đi, N gọi điện thoại cho T2 hẹn gặp ở quán cà phê võng của bà Lương Thị Kim T, thuộc bon Ja Lú, xã Quảng Tân để đưa ma túy cho T2. Đến khoảng 14 giờ 30 phút cùng ngày, N đi đến quán cà phê võng thì thấy T2 đang nằm trên võng vẫy tay nên N đi đến nói chuyện. Khi N vừa lấy gói ma túy từ trong túi áo ra đang cầm trên tay chưa kịp phân chia ra để đưa cho T2 thì Cơ quan CSĐT Công an huyện Tuy Đức bắt quả tang, còn T2 bỏ chạy thoát.

Tại Kết luận giám định số 198/KL- KTHS ngày 29/4/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Nông, kết luận:

Chất rắn màu trắng đựng trong 01 gói nhựa màu trắng - cam được hàn kín hai đầu, niêm phong trong phong bì thư gửi giám định là ma túy, có khối lượng mẫu là 0,2926 gam; là Methamphetamine (hoàn lại sau giám định 0,2813 gam).

Tại Bản cáo trạng số 56/CT-VKS ngày 07 tháng 10 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Đức đã truy tố bị cáo Võ Cao N về tội *"Tàng trữ trái phép chất ma tuý"* theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự (BLHS).

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ N quyết định truy tố bị cáo về tội *"Tàng trữ trái phép chất ma tuý"*. Sau khi phân tích nội dung, tính chất vụ án, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử (HĐXX):

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của BLHS, xử phạt bị cáo Võ Cao N từ từ 15

Về vật chứng của vụ án: Căn cứ điểm a, c khoản 1, khoản 2 Điều 47 của BLHS; điểm a, c khoản 2; điểm b khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự (BLTTHS), đề nghị:

Tịch thu, tiêu hủy 0,2813 gam ma túy là Methamphetamine (hoàn lại sau giám định) và 01 vỏ bao thuốc lá, nhãn hiệu War Horse.

Tịch thu, sung ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động, nhãn hiệu Oppo màu xanh của Võ Cao N đã sử dụng vào việc phạm tội.

Chấp nhận việc Cơ quan Cảnh sát điều tra công an huyện Tuy Đức trả lại 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Wave RSX, mang biển kiểm soát 48K1-XX.XXX cho chủ sở hữu hợp pháp là bà Nguyễn Thị H.

Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình như cáo trạng đã truy tố và không trình bày lời bào chữa gì, chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với các các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Vào lúc 14 giờ 00 phút ngày 23/4/2024, tại quán cà phê võng của bà Lương Thị Kim Thoa, thuộc bon Ja Lú, xã Quảng Tân, huyện Tuy Đức, tỉnh Đắk Nông, Võ Cao N có hành vi tàng trữ trái phép 0,2926 gam ma túy, loại Methamphetamine trên người nhằm mục đích sử dụng thì bị Cơ quan CSĐT Công an huyện Tuy Đức bắt quả tang.

Như vậy, hành vi của bị cáo Võ Cao N đã đủ yếu tố cấu thành tội "*Tàng trữ trái phép chất ma tuý*" theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự quy định:

"1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma tuý mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma tuý thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

...

c) Methamphetamin... có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;"

Việc Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Đức, tỉnh Đắk Nông truy tố bị cáo Võ Cao N về tội *"Tàng trữ trái phép chất ma tuý"* quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của BLHS là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, hành vi đó đã xâm phạm đến chế độ quản lý Nhà nước về việc cất giữ chất ma tuý; làm mất trật tự an ninh tại địa phương, gây nhiều hậu quả xấu cho bản thân, gia đình và xã hội. Vì vậy, bị cáo Võ Cao N phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi phạm tội của mình.

[4] *Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:* Không.

[5] *Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:* Quá trình điều tra và tại phiên toà bị cáo Võ Cao N đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của BLHS; HĐXX sẽ xem xét khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

[6] Xét tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội do bị cáo thực hiện, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cũng như nhân thân của bị cáo, HĐXX xét thấy cần phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định mới đủ tác dụng răn đe, giáo dục đối với bị cáo và phòng ngừa chung trong toàn xã hội.

[7] Việc Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Đức đề nghị mức án đối với bị cáo Võ Cao N là phù hợp.

[8] Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo không có tài sản riêng, vì vậy HĐXX không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Võ Cao N.

[9] *Về vật chứng của vụ án:*

[9.1] Đối với 0,2813 gam ma tuý, là Methamphetamine (hoàn lại sau giám định); 01 vỏ bao thuốc lá, nhãn hiệu War Horse không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu, tiêu huỷ.

[9.2] Đối với 01 điện thoại di động, nhãn hiệu Oppo màu xanh của Võ Cao N không sử dụng vào việc phạm tội vì vậy cần trả lại cho bị cáo.

[9.3] Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Wave RSX, biển kiểm soát 48K1-XX.XXX qua điều tra xác định chiếc xe trên là của bà Nguyễn Thị H; Ngày 22/4/2024 N sử dụng chiếc xe trên để đi mua ma tuý về sử dụng thì bà H không biết; việc N sử dụng chiếc xe trên đi mua ma túy thì N cũng không nói trước cho bà H biết. Vì vậy, việc Cơ quan CSĐT Công an huyện Tuy Đức đã trả lại chiếc xe trên cho bà H là phù hợp cần chấp nhận.

[10] Đối với người thanh niên (không xác định được nhân thân lai lịch) đã bán ma tuý cho N do không có căn cứ để xác minh nên không đề cập xử lý theo quy định.

[11] Đối với đối tượng tên T2 được N cho một phần ma tuý để sử dụng, tại thời điểm bắt quả tang, T2 đã bỏ chạy thoát và chưa nhận ma tuý từ N do không xác định được nhân thân, lai lịch để có căn cứ xác minh nên không đề cập xử lý theo quy định.

[12] *Về án phí:* Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[13] *Về quyền kháng cáo:* Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án phần liên quan đến mình theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Võ Cao N phạm tội *"Tàng trữ trái phép chất ma tuý"*.

1. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Võ Cao N 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt, tạm giữ ngày 23/4/2024.

2. *Về vật chứng của vụ án:* Căn cứ Điều 47 BLHS; Điều 106 của BLTTHS:

2.1. Chấp nhận việc Cơ quan CSĐT Công an huyện Tuy Đức trả lại 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Wave RSX, biển kiểm soát 48K1-XX.XXX

2.2. Tịch thu, tiêu huỷ 0,2813 gam ma tuý, là Methamphetamine (hoàn lại sau giám định) và 01 vỏ bao thuốc lá, nhãn hiệu War Horse.

2.3. Trả lại 01 điện thoại di động, nhãn hiệu Oppo màu xanh cho bị cáo Võ Cao N.

(Đặc điểm vật chứng đã chuyển theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 07/10/2024 giữa Cơ quan CSĐT Công an huyện Tuy Đức và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tuy Đức).

3. *Về án phí:* Căn cứ Điều 135, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23; khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14

ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Võ Cao N phải chịu 200.000 đồng án phí Hình sự sơ thẩm.

4. *Về quyền kháng cáo:* Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án phần liên quan đến quyền và nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

***Nơi nhận**:*
- TAND tỉnh Đắk Nông;
- VKSND tỉnh Đắk Nông;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Nông;
- Phòng PV 06 và PC 10 CA tỉnh Đắk Nông;
- VKSND huyện Tuy Đức;
- Cơ quan CSĐT Công an huyện Tuy Đức;
- Cơ quan THAHS Công an huyện Tuy Đức;
- Chi cục THADS huyện Tuy Đức;
- Bị cáo; người có qlnvlq;
- Bộ phận THA Hình sự;
- Lưu HS, VPTA;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đã ký và đóng dấu

Phạm Văn Phiếm